

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ    Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TỈNH AN GIANG

Số: 412/TB-THADS.KV13

An Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 37/2025/QĐST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13), tỉnh An Giang;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 01/2025/DSST ngày 09 tháng 07 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh An Giang;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 107/2025/DSST ngày 30 tháng 09 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 460/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13), tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 2915/QĐ-THADS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 7370/QĐ-THADS ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 36/QĐ-CCTHADS ngày 21/03/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13), tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 50/QĐ-CCTHADS ngày 06/05/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13), tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thu hồi quyết định thi hành án số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 07/05/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13), tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 02/QĐ-THADS(KV13) ngày 18/11/2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13, tỉnh An Giang;



*Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số: 090/2025/1068 ngày 31/12/2025 của Công ty cổ phần thẩm định giá Đông Á.*

*Căn cứ Thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá số: 106/TB-THADS.KV13 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chấp hành viên Phòng thi hành án dân sự khu vực 13, tỉnh An Giang.*

*Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.*

Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - An Giang lựa chọn: **Công ty Đấu giá hợp danh Dũng Trung Nam**, địa chỉ: Số 98, Trần Nguyên Đán, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1/ Đo đạc thực tế, các điểm 5, 7, 9, 11, 12, 13, 15, 101, 102, 103, 104, 34, 35, 42, 41, 43, 105, 60, 61, 62, 63, 106, 107, 108 có diện tích 11.142m<sup>2</sup> và các điểm 78, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 100, 97, 98, 99, 79 có diện tích 2.338m<sup>2</sup>. Tổng diện tích là 13.480m<sup>2</sup> thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03908 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú cấp ngày 15/08/2013 (Diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 13.536m<sup>2</sup>. Giảm 56,0m<sup>2</sup>, nguyên nhân là do sai số đo đạc giữa hai hệ thống bản đồ).

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03908 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú cấp ngày 15/08/2013, tờ bản đồ số 118, thuộc một phần thửa đất số 174, 129, diện tích 1.113m<sup>2</sup> theo các điểm 101, 102, 103, 104, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 43, 105 (Là thửa tạm 129-3). Hiện trạng sử dụng đang trồng lúa. Giá trị tài sản: 111.300.000đ (Một trăm mười một triệu, ba trăm ngàn đồng).

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03908 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú cấp ngày 15/08/2013, tờ bản đồ số 118, thửa đất số 136, diện tích 2.338m<sup>2</sup> theo các điểm 78, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 100, 97, 98, 99, 79. Hiện trạng sử dụng đang trồng lúa. Giá trị tài sản: 633.598.000đ (Sáu trăm ba mươi ba triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn đồng).

2/ Các điểm 15, 16, 18, 21, 22, 25, 24, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 104, 103, 102, 101 có diện tích 1.528m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa 129, 174, tờ bản đồ 118 (Là thửa tạm 129-1), hiện trạng đất đang trồng lúa (Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất được phép cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất không thuộc diện đang quy hoạch, đất không bị tranh chấp). Giá trị tài sản: 152.800.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu, tám trăm ngàn đồng).

3/ Các điểm 70, 71, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 99 diện tích 1.809m<sup>2</sup> thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03568 do UBND huyện Châu Phú cấp ngày 15/05/2012 (Diện tích giảm 191m<sup>2</sup> so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nguyên giảm là do sai số đo đạc giữa hai hệ thống bản đồ). Hiện trạng đất đang trồng lúa. Giá trị tài sản: 490.239.000đ (Bốn trăm chín mươi triệu, hai trăm ba mươi chín ngàn đồng).

4/ Các điểm 97, 100, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 93, 94, 96 diện tích 3.228m<sup>2</sup> (Thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05044 do UBND huyện Châu Phú cấp ngày 31/10/2014, thửa đất số 4080, Tờ bản đồ số 01 (Đo đạc thực tế đối chiếu với bản đồ địa chính chính quy thành thửa đất số 169, 170, tờ bản đồ số

118, diện tích giảm 174m<sup>2</sup> so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nguyên nhân là do sai số đo đạc giữa hai hệ thống bản đồ). Hiện trạng đất đang trồng lúa. Giá trị tài sản: 874.788.000đ (Tám trăm bảy mươi bốn triệu, bảy trăm tám mươi tám ngàn đồng).

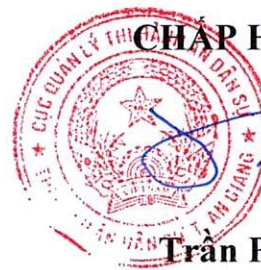
(Theo bản trích đo khu đất của Công ty TNHH đo đạc nhà đất Thuận Phát).

Tổng giá trị tài sản: 2.262.725.000đ (Hai tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Vậy, thông báo để các bên đương sự biết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân KV13;
- Công TTĐT THADS tỉnh AG, Công ĐGQG
- Lưu: VT, HSTHA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

**Trần Phước Điền**

